

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGỌC LIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Ngọc Liên, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Ngọc Liên, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã Ngọc Liên lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030;

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên ban hành Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Ngọc Liên, giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa Chương trình 03-CTTr/ĐU ngày 02/11/2025 của Đảng ủy xã Ngọc Liên về Hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị (khóa XIII) “về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”

- Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng quản lý, sử dụng đồ dùng, trang thiết bị giáo dục trong các trường mầm non, phổ thông. Đồng thời xác định cơ sở giáo dục đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của cơ sở giáo dục.

- Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cơ sở giáo dục không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2030 toàn xã có 93,33% các trường học đạt chuẩn quốc gia.

2. Yêu cầu:

Việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia phải xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục; được thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn, gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cơ sở giáo dục và đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Đánh giá thực trạng việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn xã Ngọc Liên giai đoạn 2021-2025

1.1. Quy mô trường học trên địa bàn xã

Tổng số trường trên địa bàn xã Ngọc Liên hiện nay: 15 trường, gồm:

- 14 trường công lập trực thuộc UBND xã, trong đó có: 05 trường MN, 04 trường TH, 04 trường THCS, 01 trường TH&THCS;

- 01 trường THPT trên địa bàn xã;

1.2. Những kết quả đã đạt được

- Tổng số trường học đã đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025: 14/15 trường (93.33%), trong đó:

+ Có 14/15 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và 01 trường chuẩn quốc gia mức độ 2;

+ Có 01/14 trường chưa đạt chuẩn quốc gia (*Trường THPT Bắc sơn*).

Cụ thể như sau:

STT	Trường	Đã đạt chuẩn quốc gia (Thông tin công nhận lần gần nhất)		Mức độ	Ghi chú
		Số Quyết định	Thời gian		
	Bậc Mầm non				
1	Trường Mầm Non Lộc Thịnh	4933/QĐ-UBND	06/12/2021	1	
2	Trường Mầm Non Cao Thịnh	4933/QĐ-UBND	06/12/2021	1	
3	Trường Mầm Non Ngọc Trung	48/QĐ-UBND	03/01/2024	1	
4	Trường Mầm Non Ngọc Sơn	4935/QĐ-UBND	06/12/2021	1	
5	Trường Mầm non Ngọc Liên	4855/QĐ-UBND	09/12/2024	1	
	Bậc Tiểu học				
1	Trường Tiểu học Ngọc Trung	4337/QĐ-UBND	07/12/2022	1	
2	Trường Tiểu học Cao Thịnh	4373/QĐ-UBND	9/12/2022	1	
3	Trường Tiểu học Ngọc Liên	179/QĐ-UBND	10/01/2024	1	
4	Trường Tiểu học Ngọc Sơn	180/QĐ-UBND	10/01/2024	1	
	Bậc Trung học cơ sở				
1	Trường TH&THCS Lộc Thịnh	5184/QĐ-UBND	3/12/2020	1	
2	Trường THCS Ngọc Trung	4809/QĐ-UBND	5/12/2024	1	
3	Trường THCS Ngọc Liên	168/QĐ-GD&ĐT	27/02/2025	2	
4	Trường THCS Ngọc Sơn	169/QĐ-GD&ĐT	27/02/2025	1	
5	Trường THCS Cao Thịnh	4810/QĐ-UBND	5/12/2024	1	
	Bậc Trung học phổ thông				
1	Trường THPT Bắc Sơn				

- Đối với Trường TH&THCS Lộc Thịnh đã thực hiện đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng trường chuẩn lại trong năm 2025. Đang chờ quyết định của Tỉnh.

1.3. Một số hạn chế và nguyên nhân:

* Một số hạn chế:

Các công trình xây dựng ở một số trường chuẩn quốc gia thiếu quy hoạch tổng thể, chưa hợp lý về vị trí xây dựng các khối công trình dẫn đến hiệu quả sử dụng và bố trí các hạng mục còn lại khó khăn.

Một số công trình phụ trợ (nhà vệ sinh, nhà kho, nhà thường trực, phòng hoạt động đội, phòng y tế học đường, phòng học bộ môn, khu giáo dục thể chất...) còn mang tính tạm bợ nên chất lượng kém, nhanh xuống cấp hoặc còn thiếu so với yêu

cầu của các qui định (theo các thông tư ban hành năm 2018), khó khăn cho việc công nhận lại chuẩn sau 5 năm.

Đồ dùng, trang thiết bị ở một số trường đã đạt chuẩn còn thiếu đồng bộ, chất lượng không cao. Một số đơn vị còn nợ công trình phụ trợ và phòng chức năng nhưng sau khi được công nhận chuẩn chưa có kế hoạch xây dựng tiếp để hoàn thiện.

Đội ngũ giáo viên thiếu ở các bậc học (so với quy định), không cân đối giữa các cấp học; môn học

*** Nguyên nhân:**

Khả năng tài chính (các xã trước đây) hạn chế, nguồn thu ít, tiềm năng kinh tế và sức đóng góp của nhân dân có hạn, do đó không có đủ khả năng để đầu tư xây dựng trong nhiều năm cho cả 3 cấp học đạt chuẩn. Những trường học được xây dựng chuẩn, nguồn tài chính chủ yếu dành cho xây dựng công trình cơ bản (phòng học, khu hiệu bộ), kinh phí để đầu tư xây công trình phụ trợ và phục vụ sinh hoạt của thầy và trò (như: tường rào bao quanh, sân chơi, bãi tập, nhà vệ sinh, nhà xe, phòng học bộ môn, nhà tập đa năng, trang thiết bị cho những phòng chức năng, phòng học bộ môn...) được đầu tư rất hạn chế nên chất lượng, tính đồng bộ, tính hiện đại không đảm bảo. Một số trường do không có quy hoạch nên khuôn viên không hợp lý để đạt chuẩn (thiếu khu giáo dục thể chất với đường chạy 100m).

2. Mục tiêu thực hiện kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030

2.1. Mục tiêu chung

- Huy động tổng hợp các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ số, công nghệ thông tin; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

- Bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã;

- Hoàn thành các chỉ tiêu về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia, đến hết năm 2030, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia duy trì tỉ lệ 93,33%.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2026: Công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia đối với 03 trường¹;

¹ Trường Mầm non Lộc Thịnh, Trường Mầm non Cao Thịnh, Trường Mầm non Ngọc Sơn.

- Năm 2027: Công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia đối với 02 trường²;

- Năm 2029: Công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia đối với 06 trường³;

- Năm 2030: Công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia đối với 03 trường⁴;

3. Lộ trình thời gian thực hiện

STT	Trường	Ngày, tháng, năm công nhận gần nhất	Thời điểm đăng kí		Mức độ
			Tháng	Năm	
I	Bậc Mầm non				
1	Trường Mầm Non Lộc Thịnh	06/12/2021	9	2026	Mức độ 1
2	Trường Mầm Non Cao Thịnh	06/12/2021	9	2026	Mức độ 1
3	Trường Mầm Non Ngọc Trung	03/01/2024	1	2029	Mức độ 1
4	Trường Mầm Non Ngọc Sơn	06/12/2021	9	2026	Mức độ 1
5	Trường Mầm non Ngọc Liên	09/12/2024	9	2029	Mức độ 1
II	Bậc Tiểu học				
1	Trường Tiểu học Ngọc Trung	07/12/2022	9	2027	Mức độ 1
2	Trường Tiểu học Cao Thịnh	9/12/2022	9	2027	Mức độ 1
3	Trường Tiểu học Ngọc Liên	10/01/2024	1	2029	Mức độ 1
4	Trường Tiểu học Ngọc Sơn	10/01/2024	1	2029	Mức độ 1
III	Bậc Trung học cơ sở				
1	Trường TH&THCS Lộc Thịnh	3/12/2020	9	2030	Mức độ 1
2	Trường THCS Ngọc Trung	5/12/2024	9	2029	Mức độ 1
3	Trường THCS Ngọc Liên	27/02/2025	1	2030	Mức độ 2
4	Trường THCS Ngọc Sơn	27/02/2025	1	2030	Mức độ 1
5	Trường THCS Cao Thịnh	5/12/2024	9	2029	Mức độ 1
IV	Bậc Trung học phổ thông				
1	Trường THPT Bắc Sơn				

Lưu ý: Thời điểm đăng ký là thời gian nộp hồ sơ đề nghị qua Trung tâm Hành chính công. Từ khi đề nghị đến khi có bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia khoảng 2 đến 3 tháng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

² Trường Tiểu học Ngọc Trung, Trường Tiểu học Cao Thịnh.

³ Trường Mầm non Ngọc Trung, Trường Mầm non Ngọc Liên, Trường TH Ngọc Liên, Trường tiểu học Ngọc Sơn, Trường THCS Ngọc Trung, Trường THCS Cao Thịnh.

⁴ Trường THCS Ngọc Liên, Trường THCS Ngọc Sơn, Trường TH&THCS Lộc Thịnh

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia của xã cùng với các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, lộ trình và tổ chức thực hiện từng nội dung của kế hoạch một cách cụ thể cho từng năm học.

- Phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo. Yêu cầu từng thành viên cần chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ được phân công, đảm bảo tất cả các khâu đều được tiến hành đồng bộ. Các nhà trường tiếp tục tuyên truyền sâu rộng cho toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong trường nhận thức đúng và có hành động thiết thực cùng toàn trường đạt được mục tiêu đề ra.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ

- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu cho Chủ tịch UBND xã điều động, phân công hợp lý số giáo viên, nhân viên hiện có cho các trường cân đối về số lượng, hợp lý về chất lượng và cơ cấu bộ môn.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của nhà trường. Tăng cường củng cố bộ máy tổ chức trong nhà trường theo Điều lệ trường học; chú trọng việc xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong trường học; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp trong hệ thống chính trị của nhà trường, quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Sắp xếp, quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý đạt yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý và trình độ lý luận chính trị. Đề xuất với cơ quan chức năng bổ sung giáo viên các bộ môn đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, bảo đảm chuẩn đào tạo và chất lượng, phù hợp với tình hình của địa phương đồng thời đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán đóng vai trò nòng cốt trong việc duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Chú trọng việc rèn luyện, giữ gìn và nâng cao phẩm chất đạo đức trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các nhà trường.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đúng thực chất làm cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời cơ chế, chính sách, chế độ cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và người lao động trong trường học.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường

- Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục đối với từng cấp học theo quy định; triển khai các dự án,

đề án về đổi mới phương pháp dạy học theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khai thác, sử dụng triệt để và có hiệu quả các trang thiết bị dạy học được trang bị, các đồ dùng dạy học tự làm, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo hiệu quả theo yêu cầu. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém; nâng cao tỷ lệ học sinh được đánh giá kết quả học tập và rèn luyện tốt, khá; giảm tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học; chất lượng mũi nhọn ổn định và phát triển tương xứng với tiềm năng của xã.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình phục vụ việc dạy và học, đặc biệt là các phòng học, phòng chức năng theo quy định, bảo đảm đủ số lượng phòng học theo quy mô lớp học, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Trong đó ưu tiên các hạng mục còn thiếu, chưa đạt chuẩn.

Hoàn thiện hệ thống công trình phụ trợ: Khu hành chính – quản trị, nhà vệ sinh đạt chuẩn, khu để xe, sân chơi, bãi tập, tường rào, cổng trường, hệ thống cấp thoát nước, điện, phòng cháy chữa cháy, bảo đảm an toàn trường học. Bố trí, sắp xếp khuôn viên nhà trường theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

Đầu tư trang thiết bị dạy học: Chú trọng đầu tư thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trong giáo dục: máy tính, máy chiếu, bảng tương tác, thiết bị dạy học số, đường truyền Internet, phần mềm phục vụ quản lý và giảng dạy. Bổ sung sách, học liệu, thiết bị thư viện, tài nguyên học tập phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Từng bước chuẩn hóa và hiện đại hóa trang thiết bị dạy học, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí từ ngân sách xã và các nguồn hỗ trợ của cấp trên:

+ Đối với các hạng mục cần xây dựng bổ sung, sửa chữa nâng cấp, xây mới (nhà lớp học, nhà hiệu bộ, phòng học bộ môn, phòng chức năng, các công trình phụ trợ, sân chơi, tường rào, nhà đa năng...): UBND xã sẽ khảo sát cụ thể, xác định hạng mục và phân kỳ đầu tư kinh phí đảm bảo xây dựng đủ các hạng mục theo quy định của trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Đối với việc bổ sung thiết bị, đồ dùng, phương tiện dạy học cho các phòng bộ môn, phòng tin học: UBND xã căn cứ vào nguồn kinh phí và điều kiện thực tế, lộ trình công nhận lại của từng trường để hỗ trợ.

- Nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục huy động từ các tổ chức, cá nhân: Trên cơ sở quy định và hướng dẫn của cấp trên, các trường học chủ động xây dựng kế hoạch huy động kinh phí để xây dựng cảnh quan, bổ sung cây xanh, cây cảnh; trang trí lớp học, phòng truyền thống....

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia xã

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này sau khi được UBND xã phê duyệt.

- Chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia hàng năm.

- Tham mưu, đề xuất với UBND xã điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu và nội dung Kế hoạch, giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các trường học trực thuộc UBND xã

- Chủ động tham mưu, có ý kiến đề xuất kịp thời với Ban chỉ đạo xã trong quá trình thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức tự đánh giá định kỳ vào thời điểm cuối các năm học, chủ động bổ sung, hoàn thiện những tiêu chí thuộc trách nhiệm của nhà trường. Kiến nghị với cấp có thẩm quyền có ý kiến chỉ đạo và giải pháp cụ thể cho những vấn đề ngoài phạm vi thẩm quyền của trường để hoàn thiện các tiêu chuẩn theo quy định.

- Sau khi tự kiểm tra xét thấy có đủ điều kiện đạt chuẩn, nhà trường chủ động báo cáo Ban chỉ đạo cấp xã và nộp hồ sơ về Sở GD&ĐT theo quy định.

3. Phòng Văn hóa-Xã hội

- Phối hợp với các phòng chuyên môn giúp các trường xây dựng quy hoạch tổng thể các khối công trình theo yêu cầu phát triển giáo dục lâu dài. Chủ động kiểm tra đôn đốc các trường hoàn thiện và nâng cao những tiêu chuẩn đã đạt, hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận chuẩn đúng lộ trình.

- Tham mưu cho UBND xã đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phân bổ, tuyển dụng, bố trí đủ giáo viên, nhân viên theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì thực hiện việc khảo sát, quy hoạch, thiết kế xây dựng các khối công trình theo yêu cầu, báo cáo Ban chỉ đạo cấp xã trong quý I năm 2026.

- Xây dựng dự toán chi tiết cho việc xây dựng bổ sung các hạng mục công trình theo Kế hoạch.

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách xã, cân đối bố trí đủ ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch này.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về chủ trương xây dựng và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia tạo sự lan tỏa và ủng hộ của các lực lượng xã hội trong việc quan tâm đầu tư cho sự nghiệp giáo dục góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn xã Ngọc Liên giai đoạn 2026-2030./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND (để b/c);
- Thành viên BCĐ XDCQG xã;
- Phòng VH-XH, Phòng KT;
- TT Cung ứng DVC;
- Các trường học có tên trong KH;
- Lưu VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khánh